

Số: 05/2025/QĐST- KDTM

Thanh Hoá , ngày 11 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điểm d, tiểu mục 1.4, mục 1, phần II, A. Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 14/2024/TLST-KDTM ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, tòa nhà Sailing Tower, số 111A, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Q

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H– Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng – Vùng Bắc Trung Bộ - Khối mạng lưới kinh doanh ngân hàng bán lẻ VIB.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Lê Thị N - Cán bộ Ngân hàng TMCP Q.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1969

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ tại: Thôn U, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Tính đến ngày 01/8/2025 ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP Q theo Hợp đồng tín dụng số 6929834.21 ngày 03/11/2021, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 6929834 (4).21 ngày 13/3/2023, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 6929834 (5).21 ngày 13/3/2023 và Hợp đồng tín dụng số 4090886.22 ngày 06/10/2022 tổng số tiền là: 1.815.771.740 đồng (Một tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm bốn mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc: 1.423.407.200 đồng; Nợ lãi trong hạn: 68.950.915 đồng; Nợ lãi quá hạn: 323.413.625 đồng.

* **Về thời hạn thanh toán:** Ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ thanh toán số tiền 1.815.771.740 đồng: trong đó nợ gốc là 1.423.407.200 đồng, nợ lãi trong hạn là 68.950.915 đồng, nợ lãi quá hạn là 323.413.625 đồng (tính đến ngày 01/8/2025), thời gian trả vào ngày 30/8/2025 và tiếp tục trả toàn bộ tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc tính từ ngày 02/8/2025 trở đi cho đến khi trả hết nợ trên số ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký.

Trong trường hợp ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị L vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1227 + 1228, tờ bản đồ số 12; địa chỉ thửa đất: Thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Thôn U, xã Q, tỉnh Thanh Hoá) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL035988 do Ủy ban nhân dân huyện Q cấp ngày 25/10/2019 mang tên ông Hoàng Văn T. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 8518116.19 ngày 25/10/2019 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 4835121.19 ngày 25/10/2019 tại Văn phòng công chứng Thuận Thiên, tỉnh Thanh Hoá.

* Về án phí: Ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị L phải chịu 33.237.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 21.890.500 đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0001083 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Thanh Hoá).

* Về chi phí đăng tin (đăng báo và đăng đài) ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị L phải chịu: 13.000.000 đồng. Khi nào Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam có đơn yêu cầu ông T, bà L phải thanh toán đầy đủ số tiền này cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Thanh Hoá
- Thi hành án dân sự khu vực 2 – Thanh Hoá
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

